

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI LỄ HỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI LỄ HỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LE HOI IMPORT EXPORT AND DISTRIBUTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LE HOI E&D CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110880854

3. Ngày thành lập: 04/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

15 Sunrise C, The Manor Central Park, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983881212

Fax:

Email: xnklehoi@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản;	6810(Chính)
2.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
3.	Cho thuê xe có động cơ	7710
4.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ (môi giới, tư vấn, đánh giá, xúc tiến chuyển giao công nghệ)	7490
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động Lắp ráp)	4543
6.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
7.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ,	4390
8.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

9.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
10.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
11.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
12.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
13.	Điều hành tua du lịch	7912
14.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quảng cáo bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản;	6820
15.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
16.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
17.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn Thực phẩm chức năng (Điều 14 Luật an toàn thực phẩm năm 2010); - Bán buôn thực phẩm bảo vệ sức khỏe (theo khoản 1 điều 3 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP); - Bán buôn thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt (theo khoản 3 điều 3 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP) - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn thực phẩm khác.	4632

18.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống không có cồn; Bán buôn đồ uống có cồn;	4633
19.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào (trừ thuốc lá ngoại)	4634
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
21.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4651
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
23.	Bán buôn tổng hợp	4690
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
25.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
26.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh;	4722
27.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ uống có cồn - Bán lẻ rượu	4723

28.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ thuốc lá ngoại)	4724
29.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
30.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
31.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
32.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại 2005).	8299
34.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
35.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
36.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
37.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
38.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ các loại đồ chơi có hại cho sự giáo dục, phát triển nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764
39.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
40.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

41.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ dịch vụ kính thuốc); - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
42.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
43.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (theo quy định của pháp luật)	6190
44.	Sản xuất các loại bánh từ bột Chi tiết: - Sản xuất bánh ngọt khô hoặc làm lạnh, bánh tươi; - Sản xuất bánh mỳ và bánh cuộn; - Sản xuất bánh nướng tươi, bánh ngọt, bánh pate, bánh nhân hoa quả... - Sản xuất bánh bit cot, bánh quy và các loại bánh ngọt khô khác; - Sản xuất bánh ngọt và bánh bit cot có bảo quản; - Sản xuất sản phẩm ăn nhẹ (bánh quy, bánh tròn, bánh quy cây..) mặn hoặc ngọt; - Sản xuất bánh bắp; - Sản xuất bánh ngọt làm lạnh: bánh mềm, bánh cuộn, bánh quế... (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	1071
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ trông giữ xe;	5229
46.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
47.	Xây dựng nhà để ở	4101
48.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến	4663
49.	Xây dựng nhà không để ở	4102
50.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622

51.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
52.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
53.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
54.	Xây dựng công trình điện	4221
55.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
56.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ thuốc lá ngoại)	4711
57.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
58.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
59.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
60.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động Đấu giá)	4541
61.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
62.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
63.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
64.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
65.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
66.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất trưng tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
67.	Xây dựng công trình thủy	4291
68.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
69.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
70.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
71.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
72.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020

73.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
74.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
75.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
76.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
77.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất súp và nước xuyết; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạt và mù tạt; - Sản xuất dấm; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: Bánh sandwich, bánh pizza tươi. - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến.	1079
78.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tất cả các hoạt động y tế vì sức khỏe con người chưa được phân vào đâu mà việc thực hiện đó có sự giám sát của y tá, bà đỡ, các nhà chữa bệnh bằng phương pháp vật lý trị liệu hoặc của những người hành nghề trợ giúp y tế khác trong lĩnh vực đo thị lực, thủy liệu pháp, xoa bóp y học, phép điều trị bằng lao động, phép điều trị bằng lời nói, thuật chữa bệnh chân, phép chữa vi lượng đồng cân, chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương, thuật châm cứu v.v..	8699
79.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật	9610
80.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
81.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639

82.	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: - Dạy yoga - Dạy các môn thể thao (ví dụ như bóng chày, bóng rổ, bóng đá, v.v...); - Dạy thể thao, cắm trại; - Hướng dẫn cưỡi ngựa; - Dạy thể dục; - Dạy cưỡi ngựa; - Dạy bơi; - Huấn luyện viên, giáo viên và các hướng dẫn viên thể thao chuyên nghiệp; - Dạy võ thuật;	8551
83.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
84.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
85.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
86.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiếu năng, tâm thần và người nghiện Chi tiết: - Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiếu năng, tâm thần - Hoạt động chăm sóc sức khỏe, cai nghiện phục hồi người nghiện	8720
87.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc Chi tiết: - Hoạt động chăm sóc sức khỏe người già	8730
88.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692
89.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với người có công, thương bệnh binh, người già và người khuyết tật Chi tiết: - Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với người già và người khuyết tật	8810
90.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác	8890
91.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền; Phòng chẩn trị y học cổ truyền (theo quy định tại điểm p khoản 3 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP)	8620

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ KHÁNH LY

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 02/10/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001197000410

Ngày cấp: 07/01/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 111 đường K2 Nguyễn Văn Giáp, Tổ dân phố Số 2, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 111 đường K2 Nguyễn Văn Giáp, Tổ dân phố Số 2, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ KHÁNH LY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/10/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001197000410

Ngày cấp: 07/01/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 111 đường K2 Nguyễn Văn Giáp, Tổ dân phố số 12, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 111 đường K2 Nguyễn Văn Giáp, Tổ dân phố số 12, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội